

QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU TECHCOM

BÁO CÁO QUÝ III/2025



Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Thông tin chung	1 - 2
Báo cáo của Công ty Quản lý Quỹ	3 - 10

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

THÔNG TIN CHUNG

QUỸ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom ("Quỹ") được thành lập ngày 8 tháng 9 năm 2015 dưới hình thức quỹ mở theo Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật chứng khoán, Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021. Quỹ được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký lập Quỹ đại chúng số 19/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") cấp ngày 08 tháng 09 năm 2015, theo đó, Quỹ không bị giới hạn về thời gian hoạt động.

Quỹ có vốn điều lệ đã huy động được trong đợt phát hành chứng chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng là 60.653.750.000 đồng Việt Nam, tương đương với 6.065.375,00 chứng chỉ Quỹ. Tại ngày 30 tháng 09 năm 2025, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 6.649.970.129.200 đồng Việt Nam, tương đương với 664.997.012,92 chứng chỉ quỹ.

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư vào các tài sản có thu nhập cố định có chất lượng tín dụng tốt. Trong nhiều trường hợp khác biệt, việc xem xét đầu tư sẽ do Đại hội Nhà Đầu tư hoặc Ban Đại diện Quỹ xem xét quyết định phù hợp với thẩm quyền được quy định trong Điều lệ Quỹ.

Công ty Quản lý Quỹ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom được quản lý bởi Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (sau đây được gọi tắt là "Công ty Quản lý Quỹ"). Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (trước đây là Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ Thương) là một công ty được thành lập tại Việt Nam theo Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 57/GP-UBCK ngày 30 tháng 1 năm 2019 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và theo các giấy phép điều chỉnh.

Công ty Quản lý Quỹ được sở hữu 88,9996% bởi Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Ngân hàng mẹ), một ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại Việt Nam. Các hoạt động chính trong kỳ đến thời điểm hiện tại của Công ty Quản lý Quỹ là quản lý danh mục đầu tư và cung cấp các dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán theo các quy định của pháp luật. Công ty có trụ sở chính tại Tầng 20, Tòa nhà Techcombank, số 6 Quang Trung, phường Cửa Nam, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty cho đến thời điểm lập báo cáo tài chính này là Ông Nguyễn Xuân Minh – chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị căn cứ theo Giấy phép điều chỉnh số 87/GPĐC-UBCK được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận ngày 6 tháng 9 năm 2022.

Ông Phí Tuấn Thành được ủy quyền ký kết các giấy tờ và tài liệu liên quan đến hoạt động điều hành Công ty, trong đó có báo cáo Công ty Quản lý Quỹ theo Giấy ủy quyền số 020703/23/UQ-CPTHĐQT-TCC ngày 7 tháng 3 năm 2023.

Ngân hàng Giám sát

Ngân hàng Giám sát của Quỹ là Ngân hàng TNHH Một Thành viên Standard Chartered (Việt Nam).

Chức năng của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký bao gồm lưu trữ hồ sơ, hoạt động lưu ký chứng khoán, thanh toán và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng Khoán Việt Nam. Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được chỉ định bởi Đại hội Nhà Đầu tư, thực hiện lưu ký chứng khoán, lưu trữ các hợp đồng kinh tế và ghi nhận tài sản của Quỹ cũng như giám sát hoạt động của Quỹ. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được quy định tại Điều lệ Quỹ.

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

THÔNG TIN CHUNG

BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Các thành viên Ban Đại diện của Quỹ trong kỳ và tại ngày lập báo cáo tài chính này như sau:

<i>Họ tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Ngày bổ nhiệm</i>
Bà Nguyễn Thị Hoạt	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 06 năm 2022
Ông Đặng Thế Đức	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 08 năm 2015
Ông Nguyễn Viết Thịnh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 23 tháng 05 năm 2024

Tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2018 lần thứ 2 ngày 22 tháng 6 năm 2019, Ban Đại diện Quỹ được Đại hội Nhà Đầu tư tiếp tục bầu cho nhiệm kỳ 2019-2021.

Tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2020 lần thứ 2 ngày 19 tháng 5 năm 2021, Ban Đại diện Quỹ được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua việc điều chỉnh nhiệm kỳ của Ban đại diện từ nhiệm kỳ 2019-2021 thành nhiệm kỳ 2019-2023.

Tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2023 lần thứ 2 ngày 23 tháng 5 năm 2024, Ban Đại diện Quỹ được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua nhiệm kỳ của Ban Đại diện được phê duyệt như trên là 2024 – 2028.

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

1.1 Mục tiêu

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư chủ yếu vào các loại tín phiếu, trái phiếu doanh nghiệp, trái phiếu được chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, giấy tờ có giá và các công cụ thu nhập cố định khác có chất lượng tín dụng tốt. Công cụ có thu nhập cố định có chất lượng tín dụng tốt bao gồm tiền gửi có kỳ hạn tại các tổ chức tín dụng, trái phiếu doanh nghiệp và các loại tài sản khác có lãi suất cố định. Trong nhiều trường hợp khác biệt, việc xem xét đầu tư sẽ do Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc Ban Đại Diện Quỹ xem xét quyết định phù hợp với thẩm quyền tại Điều lệ này.

1.2 Hiệu quả hoạt động của Quỹ

Theo báo cáo tài chính Quý III của Quỹ, tính đến kỳ báo cáo kết thúc ngày 30 tháng 09 năm 2025, thay đổi giá trị tài sản ròng (NAV/CCQ) của Quỹ là 1,64% so với giá trị tài sản ròng của Quỹ tại ngày 30 tháng 09 năm 2024.

1.3 Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ

Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty Quản Lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu Tư.

Việc phân bổ tài sản trên tùy thuộc vào các cơ hội đầu tư sẵn có và đánh giá của đội ngũ đầu tư về rủi ro và lợi nhuận mang lại của các cơ hội đầu tư này đối với các loại tài sản.

Chiến lược đầu tư tạm thời: Khi các điều kiện của thị trường hoặc của nền kinh tế được xem là bất lợi cho các Nhà Đầu Tư, Công ty Quản Lý Quỹ có thể đầu tư lên tới 100% (một trăm phần trăm) tài sản của Quỹ một cách thận trọng tạm thời, bằng việc nắm giữ toàn bộ hoặc phần lớn tài sản của Quỹ vào tiền gửi có kỳ hạn và các tài sản tương đương tiền, hoặc các khoản đầu tư ngắn hạn hoặc các tài sản có thu nhập cố định ít rủi ro.

Quỹ chủ yếu sẽ đầu tư vào trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết và chuẩn bị niêm yết trong vòng 12 tháng, trái phiếu doanh nghiệp phát hành bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành.

Ngoài ra, Quỹ sẽ đầu tư vào một danh mục đầu tư đa dạng, chủ yếu gồm cổ phiếu niêm yết có giá trị vốn hóa thị trường lớn và có thanh khoản tốt trên HSX và HNX. Cổ phiếu được xem là có vốn hóa thị trường lớn là những cổ phiếu có vốn hóa thị trường lớn hơn vốn hóa thị trường của cổ phiếu có vốn hóa lớn thứ 100 được niêm yết trên HSX.

Quỹ sẽ kết hợp cả chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị. Trong việc tìm kiếm các đặc tính tăng trưởng bền vững, Công ty Quản Lý Quỹ đánh giá cơ hội thị trường trong dài hạn và tính cạnh tranh của từng ngành để nhắm đến các Công ty đầu ngành và các Công ty có triển vọng trở thành Công ty đầu ngành. Trong việc đánh giá giá trị của Công ty sẽ thực hiện đầu tư, Công ty Quản Lý Quỹ sẽ xem xét liệu giá chứng khoán đã phản ánh đầy đủ mối tương quan giữa cơ hội tăng trưởng bền vững với rủi ro kinh doanh và rủi ro tài chính hay chưa.

Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống "Top-Down Approach", trong đó việc đầu tư và phân bổ trái phiếu sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên "Bottom Up Approach" trong việc lựa chọn từng trái phiếu cụ thể thông qua việc đánh giá đơn vị phát hành và các diễn biến riêng lẻ của các trái phiếu này trước tác động của khuynh hướng thị trường.

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ (tiếp theo)

1.4 Phân loại Quỹ

Quỹ được tổ chức dưới hình thức quỹ mở theo quy định của Pháp Luật.

1.5 Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom được thành lập ngày 8 tháng 9 năm 2015

1.6 Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo

Tại ngày 30 tháng 09 năm 2025, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 6.649.970.129.200 đồng Việt Nam, tương đương với 664.997.012,92 chứng chỉ quỹ.

1.7 Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ

Công ty quản lý quỹ được phân chia lợi nhuận của quỹ cho nhà đầu tư theo quy định tại điều lệ quỹ và chính sách phân chia lợi nhuận đã được công bố tại bản cáo bạch. Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận để lại hoặc từ thu nhập của quỹ. Công ty quản lý quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định tại điều lệ quỹ; ngay sau khi trả hết số lợi nhuận đã định, quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Lịch trình và kế hoạch thực hiện phải được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của công ty quản lý quỹ.

Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng đơn vị quỹ. Việc phân chia lợi nhuận bằng đơn vị quỹ phải được sự chấp thuận của đại hội nhà đầu tư hoặc được sự chấp thuận của ban đại diện quỹ (nếu đại hội nhà đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho ban đại diện quỹ quyết định phù hợp với quy định tại điều lệ quỹ) hoặc được quy định cụ thể tại điều lệ quỹ, bản cáo bạch. Khối lượng đơn vị quỹ được phân chia trên cơ sở giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại ngày chốt danh sách nhà đầu tư hoặc một giá trị khác theo quy định tại điều lệ quỹ.

Công ty Quản lý Quỹ sẽ gửi cho Nhà đầu tư báo cáo tổng kết việc phân phối lợi nhuận của Quỹ trong đó có các nội dung về phương pháp phân chia lợi nhuận, tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận, giá trị phân phối bằng tiền và bằng Đơn vị Quỹ, NAV trên Đơn vị Quỹ trước và sau khi phân phối lợi nhuận và các ảnh hưởng tác động đến NAV của Quỹ.

1.8 Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ quỹ

- Căn cứ theo Nghị quyết số 02/TCBF-2025/NQĐH của Đại hội nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2024 lần thứ hai của Quỹ ngày 27 tháng 05 năm 2025, Đại hội đã thống nhất thông qua Phương án phân phối lợi nhuận cho Nhà đầu tư năm tài chính 2024 của Quỹ bằng tiền qua hình thức chuyển khoản và ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ quyết định mức chi trả lợi tức tài chính năm 2024, cách thức, hình thức phân phối lợi nhuận và thời điểm thực hiện, căn cứ tình hình thực tế, trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật có liên quan và Điều lệ Quỹ. Công ty Quản lý quỹ thực hiện các công việc liên quan đến việc phân phối lợi tức theo quyết định của Ban Đại diện Quỹ.
- Căn cứ theo Nghị quyết Ban Đại diện Quỹ phê duyệt Tờ trình số 040601/25/TT-TCBF ngày 09 tháng 06 năm 2025, Ban Đại diện Quỹ đã thông qua tỷ lệ chi trả lợi tức là 10%/chứng chỉ quỹ (01 chứng chỉ quỹ được nhận 1.000 đồng) và ngày thanh toán lợi tức là ngày 20 tháng 08 năm 2025.
- Tại ngày 20 tháng 08 năm 2025, căn cứ trên báo cáo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng chỉ quỹ thực hiện quyền nhận lợi tức bằng tiền được kết xuất từ hệ thống quỹ mở của Đại lý chuyển

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

nhượng, Công ty Quản lý Quỹ đã thực hiện thanh toán cho 37.245 Nhà đầu tư có đầy đủ thông tin về tài khoản và ngân hàng thụ hưởng với tổng số tiền cổ tức được chi trả là 688.620.686.710 đồng và số thuế được khấu trừ là 34.294.284.194 đồng.

2. SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG

2.1 Cơ cấu tài sản Quỹ

	Ngày 30 tháng 09 năm 2025	Ngày 30 tháng 09 năm 2024	Ngày 30 tháng 09 năm 2023
Danh mục chứng khoán cơ cấu	58,83%	49,65%	70,73%
Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	38,04%	48,19%	25,98%
Tài sản khác	3,13%	2,16%	3,29%
	100%	100%	100%

2.2 Chi tiết chỉ tiêu hoạt động

	Ngày 30 tháng 09 năm 2025	Ngày 30 tháng 09 năm 2024	Ngày 30 tháng 09 năm 2023
Giá trị tài sản ròng của Quỹ	13.389.996.426.826	11.212.205.524.322	4.081.047.867.081
Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	664.997.012,92	565.967.479,64	237.119.432,53
Giá trị tài sản ròng của một đơn vị chứng chỉ quỹ (CCQ)	20.135,42	19.810,68	17.210,93
Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	20.800,94	19.862,39	17.222,79
Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	19.775,82	19.328,15	16.709,64
Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Tổng tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ	1,75% (*)	3,44%	2,96%
- Tăng trưởng vốn (%)/1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	0,31%	1,43%	1,85%
- Tăng trưởng thu nhập (%)/1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	1,45%	1,61%	1,05%
Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	1.000	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	950,20	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Ngày chốt quyền	28/07/2025	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ (%)	1,35%	1,36%	1,41%
Tốc độ vòng quay danh mục (%)	137,64%	157,04%	165,36%

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

(*) Bao gồm phần trả lợi tức chi trả trong kỳ. Thông tin chi tiết xem tại phần 1.8.Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ quỹ

2.3 Tăng trưởng qua các thời kỳ

Giai đoạn	Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ	Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm
1 năm đến thời điểm báo cáo	6,46% (*)	6,46%
3 năm đến thời điểm báo cáo	27,61%	8,47%
5 năm đến thời điểm báo cáo	46,08%	7,87%
Từ khi thành lập	108,44%	7,57%
Tăng trưởng chỉ số tham chiếu	Không áp dụng	Không áp dụng

(*) Bao gồm phần trả lợi tức chi trả trong kỳ. Thông tin chi tiết xem tại phần 1.8.Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ quỹ

2.4 Tăng trưởng hàng năm

Thời kỳ	Ngày 30 tháng 09 năm 2025	Ngày 30 tháng 09 năm 2024	Ngày 30 tháng 09 năm 2023
Tỷ lệ tăng trưởng (%) / 1 đơn vị CCQ/năm	1,64% (*)	15,11%	4,14%

(*) Không bao gồm phần trả lợi tức chi trả trong kỳ. Thông tin chi tiết xem tại phần 1.8.Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ quỹ

3. MÔ TẢ THỊ TRƯỜNG TRONG KỲ

Kinh tế vĩ mô

GDP chín tháng năm 2025 ước tăng 7,85% so với cùng kỳ năm trước, chỉ thấp hơn tốc độ tăng 9,44% của cùng kỳ năm 2022 trong giai đoạn 2011-2025. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83%, đóng góp 5,36% vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,69%, đóng góp 43,05%; khu vực dịch vụ tăng 8,49%, đóng góp 51,59%. Với gần 95% mức tăng GDP chung đến từ khu vực dịch vụ và khu vực công nghiệp và xây dựng, cho thấy nền kinh tế đang được dẫn dắt bởi nhu cầu tiêu dùng nội địa khởi sắc, lĩnh vực đầu tư công, đầu tư tư nhân, sản xuất, chế biến, chế tạo được đẩy mạnh, là những động lực quan trọng giúp thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững.

Tính chung chín tháng năm 2025, IIP ước tăng 9,1% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2024 tăng 8,4%). Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 10,4% (cùng kỳ năm 2024 tăng 9,6%), đóng góp 8,4 điểm phần trăm vào mức tăng chung. Tuy nhiên, chỉ số tồn kho toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tại thời điểm 30/9/2025 ước tăng 4,9% so với cùng thời điểm tháng trước và tăng 13,3% so với cùng thời điểm năm trước. Tỷ lệ tồn kho toàn ngành chế biến, chế tạo bình quân chín tháng năm 2025 là 82,3% (bình quân cùng kỳ năm 2024 là 76,8%).

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành tháng Chín ước đạt 598,7 nghìn tỷ đồng, tăng 2,0% so với tháng trước và tăng 11,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong quý III/2025, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành ước đạt 1.759,1 nghìn tỷ đồng, tăng 2,6% so với quý trước và tăng 10,1% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung chín tháng năm 2025, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành ước đạt 5.176,0 nghìn tỷ đồng, tăng 9,5% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2024 tăng 8,8%), nếu loại trừ yếu tố giá tăng 7,2% (cùng kỳ năm 2024 tăng 5,8%).

Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội quý III/2025 theo giá hiện hành ước đạt 1.100,1 nghìn tỷ đồng, tăng 13,3% so với cùng kỳ năm trước. Ước tính chín tháng năm 2025, vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội theo giá hiện hành ước đạt 2.701,8 nghìn tỷ đồng, tăng 11,6% so với cùng kỳ năm trước.

Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tháng Chín đạt 42,67 tỷ USD, giảm 1,7% so với tháng trước và tăng 24,7% so với cùng kỳ năm trước. Trong quý III/2025, kim ngạch xuất khẩu đạt 128,57 tỷ USD, tăng 18,4% so với cùng kỳ năm trước và tăng 9,6% so với quý II/2025. Tính chung chín tháng năm 2025, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 348,74 tỷ USD, tăng 16,0% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 85,41 tỷ USD, tăng 2,0%, chiếm 24,5% tổng kim ngạch xuất khẩu; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 263,33 tỷ USD, tăng 21,4%, chiếm 75,5%.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng Chín tăng 0,42% so với tháng trước; tăng 2,61% so với tháng 12/2024; tăng 3,38% so với cùng kỳ năm trước. CPI bình quân quý III/2025 tăng 3,27% so với quý III/2024. Bình quân chín tháng năm 2025, CPI tăng 3,27% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 3,19%.

Thị trường trái phiếu

Trên thị trường trái phiếu chính phủ sơ cấp tháng 09/2025, Kho bạc Nhà nước (KBNN) đã huy động thành công 16,975 tỷ đồng. Tổng giá trị TPCP phát hành thông qua đấu thầu trong 9 tháng đầu năm 2025 là 255,688 tỷ đồng, hoàn thành 51,13% kế hoạch cả năm. Trong đó quý III/2025 hoàn thành hơn 54.300 tỷ đồng (45,2% kế hoạch). Trái phiếu chính phủ phát hành trong tháng 9 gồm các kỳ hạn 5, 10 và 30 năm, trong đó chủ yếu là kỳ hạn 10 năm, với tỷ trọng phát hành là 92.66%, tương đương 15,730 tỷ đồng. Lãi suất trúng thầu tại các phiên cuối tháng của các kỳ hạn 5, 10 và 30 năm lần lượt là 3.03%, 3.59% và 3.64% tăng tương ứng 0.23%, 0.14% và 0.17% so với lãi suất trúng thầu các phiên cuối tháng 08/2025.

Trên thị trường thứ cấp, giá trị niêm yết Trái phiếu chính phủ tại thời điểm cuối tháng 09/2025 đạt 2,449,620 tỷ đồng, tăng 0.69% so với tháng 08/2025 và tăng 10.25% so với cuối năm 2024. Giá trị giao dịch bình quân phiên tháng 9 đạt 16,771 tỷ đồng/phiên, giảm 10.73% so với tháng 8. Trong đó giá trị giao dịch Outright chiếm 71.73%, giá trị giao dịch Repos chiếm 28.27% tổng giá trị giao dịch toàn thị trường. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2025, giá trị giao dịch bình quân đạt 15,071 tỷ đồng/phiên, tăng 27.95% so với bình quân năm 2024.

Nguồn: HNX, TCC tổng hợp

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

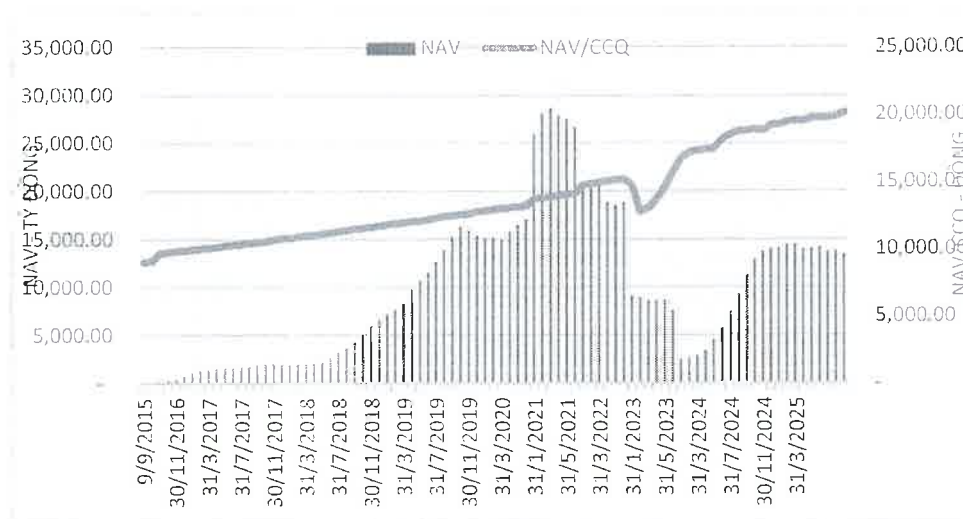
4. CHI TIẾT CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

4.1 Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	3 năm đến thời điểm báo cáo (%)	5 năm đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	6,52%	18,77%	33,34%	80,24%
Tăng trưởng vốn/1 đơn vị CCQ	0,17%	-6,41%	-1,71%	-2,11%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	6.46%(*)	27.61%	46.08%	108.44%
Tăng trưởng hàng năm (%)/1 đơn vị CCQ	6.46%(*)	8.47%	7.87%	7.57%
Tăng trưởng của danh mục cơ cấu	41,91%	-47,84%	-24,89%	Không áp dụng

(*) Bao gồm phần trả lợi tức chi trả trong kỳ. Thông tin chi tiết xem tại phần 1.8. Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ quỹ

Biểu đồ tăng trưởng hàng tháng cho giai đoạn từ khi thành lập tới ngày 30 tháng 09 năm 2025 của Quỹ:



4.2 Thay đổi giá trị tài sản ròng

	Ngày 30 tháng 09 năm 2025	Ngày 30 tháng 09 năm 2024	Tỷ lệ thay đổi
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	13.389.996.426.826	11.212.205.524.322	19,42%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	20.135,42	19.810,68	1,64%

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

4.3 Thống kê về Nhà Đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo:

Quy mô nắm giữ (đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
Dưới 5.000	23.677	16.616.650,45	2,50%
Từ 5.000 đến 10.000	2.694	20.099.443,13	3,02%
Từ 10.000 đến 500.000	9.489	517.450.166,01	77,81%
Trên 500.000	128	110.830.753,33	16,67%
	35.988	664.997.012,92	100%

5. THÔNG TIN VỀ TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG

Kinh tế vĩ mô

Thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2025 được kỳ vọng sẽ tiếp tục đà tăng trưởng mạnh mẽ, nhờ vào sự hỗ trợ từ các yếu tố nội lực của nền kinh tế trong nước cũng như các cơ hội lớn đến từ thị trường quốc tế. Những động lực chính góp phần thúc đẩy sự phát triển của thị trường trong năm nay:

- **Hướng tới mức tăng trưởng kinh tế cao.** Tại Kỳ họp bất thường lần thứ 9, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết bổ sung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên. Đây là tín hiệu cho thấy sự quyết tâm của Chính phủ Việt Nam nhằm tạo tiền đề cho tăng trưởng hai chữ số kể từ năm 2026. Với sự vào cuộc quyết liệt của cả bộ máy chính trị, những mục tiêu trên được kỳ vọng sẽ được hiện thực hoá trong thời gian sắp tới và tác động một cách tích cực đến các hoạt động kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp niếm yết phát triển và gia tăng lợi nhuận, từ đó tạo nên những ảnh hưởng tích cực đối với thị trường chứng khoán Việt Nam.
- **Nỗ lực cải thiện khung pháp lý.** Năm 2025 là năm của những bước tiến đột phá, cải cách bộ máy chính trị Nhà nước, trong khi đó thị trường chứng khoán có thể đạt được những thành tựu mới nhờ sự hậu thuẫn mạnh mẽ từ các chính sách vĩ mô. Vào ngày 8/10/2025, tổ chức xếp hạng thị trường FTSE Russell công bố thị trường chứng khoán Việt Nam đã đáp ứng toàn bộ các tiêu chí chính thức và được nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp. Sự kiện này là cột mốc quan trọng đánh dấu sự phát triển mạnh mẽ của thị trường chứng khoán Việt Nam, ghi nhận những nỗ lực cải cách toàn diện trong thời gian qua của toàn ngành.
- **Bùng nổ đầu tư công.** Để đạt được tăng trưởng GDP 8% trong năm 2025, đầu tư công được coi là một trong những trụ cột chính để đạt mục tiêu này. Sự gia tăng này không chỉ thúc đẩy tăng trưởng GDP mà còn mở ra cơ hội phát triển lớn cho các ngành như xây dựng, vật liệu xây dựng, logistics và bất động sản. Điều này hứa hẹn sẽ tạo ra một làn sóng tăng trưởng lan tỏa đến nhiều ngành nghề, qua đó hỗ trợ sự phát triển của thị trường chứng khoán.

Trái phiếu chính phủ

Lãi suất Trái phiếu chính phủ dự báo tiếp tục kéo dài đà tăng lên vùng 3.8-4%/năm kỳ hạn 10 năm trong Quý IV/2025 khi áp lực từ phía cung vẫn lớn ất nhu cầu đầu tư, cụ thể:

- Về phía cung, kế hoạch phát hành của KBNN trong quý IV vẫn ở mức cao, khoảng 145 nghìn tỷ đồng – tương đương với quý III, đặt trong bối cảnh KBNN mới chỉ hoàn thành khoảng 50% kế hoạch cả năm và áp lực giải ngân đầu tư công dự kiến sẽ tiếp tục đẩy nhanh hơn trong giai đoạn cuối năm.
- Về phía cầu, nhu cầu đầu tư của nhóm Ngân hàng thương mại mặc dù có thể được cải thiện trong Quý IV khi lãi suất giao dịch dần tiệm cận với các mức lãi suất khác trên thị trường, tuy nhiên vẫn

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

khá hạn chế do rủi ro tỷ giá vẫn hiện hữu và mặt bằng lãi suất VNĐ LNH dự kiến vẫn neo cao trong điều kiện thanh khoản VNĐ kém dồi dào.

6. THÔNG TIN KHÁC

Thông tin về Ban Đại diện Quỹ

Bà Nguyễn Thị Hoạt

Chủ tịch

Cử nhân Kế toán-kiểm toán, Đại học Kinh tế Quốc Dân, Việt Nam; Chứng chỉ Kế toán viên Công chứng (ACCA) của Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh Quốc.

Bà Hoạt có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính, Ngân hàng và Kiểm toán. Bà Hoạt từng đảm nhận vị trí Giám đốc Công ty Bất động sản Huế, Trưởng ban kiểm soát Công ty Tài Chính Hóa Chất và nhiều vị trí cao cấp tại Vietbridge Capital, Công ty Chứng khoán Quốc Tế Hoàng Gia, KPMG, Khối Nguồn vốn và Khối Ngân hàng bán lẻ tại Techcombank, và Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương.

Ông Đặng Thế Đức

Thành viên

Ông Đức có hơn 18 năm kinh nghiệm hành nghề luật kinh doanh tại Việt Nam, trong đó tập trung vào đầu tư trong nước, giao dịch doanh nghiệp, cổ phần tư nhân, M&A, chứng khoán, giao dịch thị trường vốn và tài trợ dự án. Ông Đức đã tư vấn cho một số quỹ đầu tư nước ngoài và địa phương lớn và nhà quản lý quỹ liên quan đến cơ cấu kinh doanh, các giao dịch M&A tại Việt Nam.

Ông Đức hiện là Giám đốc điều hành (Managing Partner) tại Công ty Tư vấn luật Indochine Counsel; nhà phân tích thường xuyên cho các tạp chí kinh doanh hàng đầu tại Việt Nam (Kinh tế Sài Gòn, Nhịp cầu đầu tư, Đầu tư chứng khoán).

Ông Nguyễn Viết Thịnh

Thành viên

Ông Thịnh có hơn 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Ông Thịnh đã từng làm việc tại PwC Việt Nam với nhiều chức vụ quan trọng như Trưởng phòng kiểm toán và Giám đốc tư vấn trong giai đoạn 1999-2015. Hiện ông Thịnh là thành viên HĐQT EGP Việt Nam, CGS Việt Nam và là thành viên Hội đồng Xếp hạng Tín nhiệm, FiiRatings.

Ông Thịnh tốt nghiệp trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Đại học Latrobe (bậc Thạc sĩ) chuyên ngành Quản trị Kinh doanh. Bà Hà đã có chứng chỉ Kiểm toán viên công chứng của Bộ Tài Chính đồng thời đạt các chứng chỉ kiểm toán và tài chính cấp quốc tế như ACCA của Hiệp hội kế toán công chứng Anh và CIA của viện Kiểm toán viên nội bộ Hoa Kỳ (IIA).



Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2025

Phí Tuấn Thành
Tổng Giám đốc